

## TUẦN 10

Thứ hai ngày 30 tháng 10 năm 2023

### **SINH HOẠT DƯỚI CỜ CẤP TRƯỜNG THEO CHỦ ĐỀ “TRI ÂN THẦY CÔ”. KHAI MẠC HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG**

---

#### TIẾNG VIỆT

#### **BÀI 17: GỌI BẠN**

#### **ĐỌC: GỌI BẠN (Tiết 91, 92)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS đọc đúng các từ khó, biết cách ngắt nhịp bài thơ Gọi bạn.
- 100% HS hiểu nội dung bài: Tình cảm thân thiết, đáng quý giữa bê vàng và dê trắng.
- HS biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ gọi tả, gọi cảm, cảm nhận được tình cảm của các nhân vật qua nghệ thuật nhân hóa trong bài thơ.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng; Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc to, đọc đúng, tốc độ đọc.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **TIẾT 1**

##### **Hoạt động Khởi động (3 – 5’)**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Giải ô chữ” để tìm ra từ khóa.
- GV nêu cách chơi, luật chơi.
  - + HS lần lượt trả lời 3 câu hỏi để tìm từ hàng ngang: **BÊ VÀNG, HẠN HÁN, RỪNG**
  - + Từ hàng dọc **BẠN**

- GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài mới.

##### **Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 – 30’)**

##### **1. Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu toàn bài đọc. Chú ý ngắt nghỉ hơi đúng theo nhịp 2/3 hoặc 3/2 của bài thơ.
- GV HDHS cách đọc bài thơ.
- HS đọc nối tiếp theo câu thơ.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS đọc.
- Sửa lỗi phát âm của HS lại cho đúng, chỉnh sửa những từ dễ đọc sai.
- HS luyện đọc từ khó:

##### **2. Luyện đọc đoạn và giải nghĩa từ.**

- GV HDHS chia đoạn.
  - + Đoạn 1: *Tự xa xưa đến dê trắng.*
  - + Đoạn 2: *Một năm đến bao giờ?*
  - + Đoạn 3: *Bê vàng đến Bê! Bê.*
- GV hướng dẫn HS ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ:
  - + Đọc đúng giọng của câu hỏi: *Lấy gì nuôi đôi bạn/ Chờ mưa đến bao giờ?* (lên giọng, giọng lo lắng)

- + Lời gọi “*Bê! Bê!*” (kéo dài, giọng tha thiết).
- GV HDHS đọc nối tiếp từng khổ thơ (lần 1).
- GV giới thiệu thêm 1 số từ khó và cùng HS giải thích.
- + *Sâu thăm: rất sâu.*
- + *Hạn hán: tình trạng thiếu nước do nắng lâu, không mưa gây ra.*
- + *Lang thang: đi hết chỗ này đến chỗ khác, không dừng lại ở nơi nào.*
- + *thuở nào: khoảng thời gian không xác định đã lùi xa vào quá khứ*
- + *nẻo: lối đi, đường đi về một phía nào đó*
- HDHS đọc nối tiếp từng khổ thơ (lần 2).

### ***HS luyện đọc trong nhóm***

#### ***- GV tổ chức cho HS đọc theo nhóm đôi***

- 2 – 3 nhóm thi đọc theo các tiêu chí: Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc

**Bảng tiêu chí đánh giá**

Họ và tên	Đọc đúng	Đọc to, rõ	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
- GV và HS nhận xét phân thi đọc của các nhóm
- GV nhận xét, tuyên dương.

#### ***\* Đọc toàn bài***

- GV YC 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

## **TIẾT 2**

### **Hoạt động Khởi động (2 – 3’)**

- GV cho HS vận động theo bài hát: “*Là lá la*”

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25’)**

#### **1. Trả lời câu hỏi**

- GV tổ chức cho HS đọc thầm khổ thơ thứ nhất và hỏi:

*Câu 1: Câu chuyện được kể trong bài thơ diễn ra khi nào? Ở đâu?*

+ *Câu chuyện được kể trong bài thơ diễn ra từ thuở xa xưa, trong rừng xanh sâu thăm.*

*Câu 2: Chuyện gì xảy ra khiến bé vàng phải lang thang đi tìm cỏ?*

+ *Một năm trời hạn hán, cỏ cây héo khô, bé vàng không chờ được mưa để có cỏ ăn nên đã lang thang đi tìm cỏ.*

*Câu 3: Khi bé vàng quên đường về, dê trắng đã làm gì?*

- + *Dê trắng chạy khắp nẻo tìm bé và gọi bé.*

*Câu 4: Nêu cảm nghĩ của em về bé vàng và dê trắng.*

+ Bê vàng bị lạc đường, rất đáng thương, dê trắng rất nhớ bạn, thương bạn; bê vàng và dê trắng chơi với nhau rất thân thiết, tình cảm; tình bạn của hi bạn rất đẹp và đáng quý,...

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.40.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.
- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bằng cách xóa dần, chỉ để lại các chữ đầu dòng thơ.
- GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng.
- GV khuyến khích HS đọc thuộc cả bài thơ và về đọc cho người thân nghe.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

## **2. Luyện đọc lại.**

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.
- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi

## **3. Luyện tập theo văn bản đọc**

**Bài 1:** *Tìm từ ngữ thể hiện tâm trạng của dê trắng khi không thấy bạn trở về.*

- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân: đọc thầm khổ thơ cuối cùng để suy nghĩ tìm câu trả lời.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.28.
- HS nêu đáp án: Từ ngữ thể hiện tâm trạng của dê trắng khi không tìm thấy bạn trở về: *thương bạn quá.*
- GV hỏi thêm: *Em có nhận xét gì về tình cảm của dê trắng dành cho bạn?*
- HS trình bày theo ý hiểu cá nhân: *Dê trắng rất nhớ bạn, thương bạn...*
- Tuyên dương, nhận xét.

## **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')**

**Bài 2:** *Đóng vai một người bạn trong rừng, nói lời an ủi dê trắng*

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.80.
- Tổ chức cho làm việc cả lớp:
- GV hướng dẫn HS các bước nên làm khi nói lời an ủi:
  - + Thừa nhận cảm xúc của bạn.
  - + Động viên người đó vượt qua cảm xúc hiện tại.
  - + Gọi cho người đó nghĩ đến một điều tốt đẹp sắp tới.
- GV YC 2 HS lên đóng vai dê trắng và một người bạn trong rừng để làm mẫu.
- GV tổ chức cho HS thực hành theo cặp.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- 1 – 2 cặp lên thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS
- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....

Thứ ba ngày 31 tháng 10 năm 2023

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**  
**CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết chuẩn bị các dụng cụ để chăm sóc cây xanh.
- Bước đầu biết cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn.
- HS hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: đồ xới đất, bình tưới nước, găng tay.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chăm sóc cây xanh.

**Hoạt động Khám phá ( 18 – 20')**

**\* Chuẩn bị dụng cụ chăm sóc cây xanh**



- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ việc chuẩn bị dụng cụ cần thiết để chăm vườn cây xanh.

**Kết luận:** Để việc thực hiện kế hoạch chăm vườn cây xanh được tốt, các em cần nhớ rõ công việc được phân công, chuẩn bị đúng và đủ dụng cụ lao động cần thiết.

**Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 10 – 12')**

**Sử dụng dụng cụ lao động an toàn**

**\* Làm việc nhóm:**

- HS thảo luận nhóm 5  
+ Nơi để dụng cụ sau khi sử dụng.



**\* Làm việc cả lớp:**

- GV YC các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.
- GV và HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến.

**c. Kết luận:** Mỗi dụng cụ lao động có công dụng và cách sử dụng riêng, khác nhau. Trong quá trình sử dụng, các em cần lưu ý đảm bảo an toàn và có ý thức giữ gìn dụng cụ lao động.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

**TOÁN**

**BÀI 17 : THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM VỚI CÁC ĐƠN VỊ  
KI-LÔ-GAM. LÍT ( Tiết 46 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS sử dụng được cân bàn đồng hồ để cân một số vật ,cân sức khỏe.
- Biết sử dụng ca 1l ,cốc để đo lượng nước (dung tích) từ đó vận dụng vào giải các bài toán thực tế( liên quan đến kg ,lít).
- Phát triển năng lực giao tiếp toán học
- Năng lực hợp tác ,năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Cân điện tử, cân đồng hồ, phiếu học tập, chai nhựa 1 lít, chai 1,5 lít; cốc giấy nhỏ; Bảng chiều cao cân nặng chuẩn của trẻ 7 - 8 tuổi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

**Hoạt động Khởi động (2 – 3’)**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Tôi cần, tôi cần”
- GV nêu cách chơi, luật chơi.
- Lớp trưởng điều hành trò chơi.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

**Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 28’)**

**Thực hành đo cân nặng:**

- GV chia lớp thành 4 nhóm, các nhóm lên thực hành cân các thành viên trong nhóm mình và ghi vào phiếu học tập. Sau đó so sánh bạn nào nặng nhất, bạn nào nhẹ nhất.

**PHIẾU HỌC TẬP**

Tên						
Cân nặng						

- Đại diện các nhóm lên chia sẻ
- GV nhận xét ,tuyên dương HS.

### Thực hành đo dung tích:

- HS lần lượt đo dung tích nước: Cần bao nhiêu cốc để đổ đầy 1 chai 1 lít.
  - + Chai to rót được bao nhiêu cốc nước? chai nhỏ rót được bao nhiêu cốc nước?
  - + Chai to nhiều hơn chai nhỏ mấy cốc nước?
  - + Các nhóm lần lượt chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- GV GD HS tiết kiệm nước trong sinh hoạt hằng ngày.

### Hoạt động củng cố (3 – 4’)

- HS nêu lại cách viết tắt của đơn vị đo khối lượng và đơn vị đo dung tích.
- GV nhận xét tiết học.

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

## TOÁN

### BÀI 18: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 47)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS thực hiện được các phép tính cộng trừ với số đo khối lượng (kg) và số đo dung tích (l).
- 100% HS biết vận dụng giải các bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến các đơn vị đo ki –lô-gam và lít.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### Hoạt động Khởi động (2 – 3’)

- GV YC HS hát vận động bài hát “ Em yêu trường em ”.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.

##### Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 28’)

*GV HD HS hoàn thành các bài tập 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 70, 71 và trong Vở thực hành toán.*

##### Bài 1: Tính

a) 40 kg + 20 kg	8 kg + 5 kg	25 kg + 31 kg
60 kg – 40 kg	13 kg – 8 kg	56 kg – 31 kg
b) 30 l + 10 l	7 l + 6 l	45 l + 23 l
40 l – 10 l	13 l – 7 l	68 l – 23 l

- GV gọi HS nêu YC đề bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi chuyền bút, nối tiếp lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và tuyên dương HS.

+GV chốt cách thực hiện phép tính cộng, trừ có kèm theo đơn vị ki – lô – gam, lít.

### Bài 2/ Tr.70: Số?

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi quan sát tranh và trả lời câu hỏi.
  - + Một con thỏ nặng bằng mấy con gà?
  - + Một con chó nặng bằng mấy con thỏ?
  - + Một con chó nặng bằng mấy con gà? Vì sao?
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- HS nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương.

### Bài 3:

Tại cửa hàng xăng dầu, một người đi ô tô vào mua 25 l xăng, một người đi xe máy vào mua 3 l xăng. Hỏi cả hai người mua bao nhiêu lít xăng?

- HS đọc đề bài.
- GV YCHS phân tích đề bài.
  - + Bài toán cho biết gì?
  - + Bài toán hỏi gì?
  - + Muốn biết cả hai người mua bao nhiêu lít xăng ta thực hiện ta làm thế nào?
- GV YC HS trình bày cá nhân vào vở ô li.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- GV chiếu bài làm của HS lên để nhận xét chung.

#### Bài giải

Cả hai người mua số lít xăng là:

$$25 + 3 = 28 \text{ (l)}$$

Đáp số : 28 lít.

- GV nhận xét, tuyên dương

### Bài 4:



- Muốn lấy hai túi để được 13 kg gạo thì phải lấy ra hai túi gạo nào?
- Muốn lấy ba túi để được 9 kg gạo thì phải lấy ra ba túi gạo nào?

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV YCHS thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi.
- a. Muốn lấy 2 túi để được 13kg gạo thì phải lấy 2 túi nào?  
(GV yêu cầu HS tính nhằm xem 2 số nào ghi trên các túi có tổng bằng 13):  $7 + 6$
- Vậy lấy ra hai túi gạo 6kg và 7kg sẽ được 13 kg gạo
- b. + Muốn lấy 3 túi để được 9 kg gạo thì phải lấy 3 túi nào?  
(GV yêu cầu HS tính nhằm xem 3 số nào ghi trên các túi có tổng bằng 9):  $2+4+3$
- Vậy lấy ra ba túi gạo 2kg ,3kg và 4kg sẽ được 9 kg gạo
- \*Mở rộng: Muốn lấy 2 túi để được 9kg gạo thì phải lấy 2 túi nào? ( $7+2$  và  $6+3$ )  
Muốn lấy 2 túi để được 10kg gạo thì phải lấy 2 túi nào? ( $7+3$  và  $6+4$ )

#### Hoạt động củng cố (3 – 4')

- GV nhận xét giờ học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

### TIẾNG VIỆT

#### **BÀI 17: GỌI BẠN**

#### **VIẾT: CHỮ HOA H (Tiết 93)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 95 % HS biết viết chữ viết hoa H cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- 95% HS viết đúng câu ứng dụng: Học thầy không tày học bạn.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng; Mẫu chữ hoa H

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

##### **Hoạt động Hình thành kiến thức mới (8 – 10')**

##### **Hoạt động Khám phá (8 – 10')**

##### **a. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ hoa H.**

- GV tổ chức cho HS phân tích và nhận xét:
  - + Độ cao, độ rộng chữ hoa H.
  - + Chữ hoa H gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa H.
- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết bảng con.



- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

#### **b. HS luyện viết câu ứng dụng.**

- GV giới thiệu câu ứng dụng: *Học thầy không tày học bạn.*
- Học sinh đọc câu ứng dụng.
- GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng.
- Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét:
  - + *Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li?*
  - + *Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?*
  - + *Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?*
- Giáo viên viết mẫu chữ **Học** (cỡ vừa và nhỏ).
- Luyện viết bảng con chữ **Học**.
- Giáo viên theo dõi, uốn nắn. Lưu ý học sinh cách viết liền mạch.

#### **Hoạt động Luyện tập - Thực hành (18 - 20')**

##### **1. Hướng dẫn viết vào vở Tập viết**

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa H và câu ứng dụng trong vở tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

##### **2. Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

#### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 – 2')**

- HS nêu lại các bước viết chữ H.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....  
 \*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 17: GỌI BẠN**

#### **NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN GỌI BẠN (Tiết 94)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về tình bạn thân thiết, gắn bó giữa bê vàng và dê trắng.
- 95% HS kể lại được 1-2 đoạn câu chuyện dựa vào tranh và kể sáng tạo kết thúc câu chuyện.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- GVHS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- 1 - 2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

### **Hoạt động khám phá, luyện tập (28 - 30')**

#### **a. Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.**

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
  - + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
  - + Trong tranh có những ai?
  - + Mọi người đang làm gì?
- Đại diện từng nhóm chia sẻ nội dung từng tranh.
- HS, GV nhận xét.

\*GV kể mẫu câu chuyện một lượt.

#### **b. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.**

- HS nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 - 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu chữ mà GV đã kể.
- + HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1, 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể.
- + Bước 2: GV tổ chức cho HS tập kể chuyện theo nhóm bốn (một bạn kể, các bạn khác lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe).
- HS tập kể chuyện theo nhóm

**Lưu ý:** Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất. Khuyến khích em kể được nhiều hơn 2 đoạn.

- GV YC 2 HS kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn - kể nối tiếp đến hết câu chuyện).
- Tổ chức cho HS đóng vai kể lại toàn bộ câu chuyện. (tùy vào khả năng của HS trong lớp).
- GV động viên, khen ngợi.
- GV nhấn mạnh ý nghĩa câu chuyện.

### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

- GV nêu câu hỏi: *Câu chuyện muốn nói với em điều gì?*
- GV hướng dẫn HS kể cho người thân nghe câu chuyện *Gọi bạn*.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

Thứ tư ngày 01 tháng 11 năm 2023

**TOÁN TƯ DUY**  
**ÔN TẬP**

## **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết cách tính nhanh, tìm số hạng chưa biết khi đã biết tổng; tìm số bị trừ, số trừ khi biết hiệu của hai số đó.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### Hoạt động Khởi động ( 2 - 3’)

- GV cho HS vận động theo nhạc bài hát: “*Chicken dance*”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

### Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 25- 27 ’)

*Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài*

#### Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện:

$$25 + 8 + 15 + 22$$

$$36 + 35 + 14 + 15$$

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV HD HS cách nhóm các số hạng có tổng tròn chục.
- HS làm bài cá nhân vào phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- HS, GV nhận xét và khen ngợi HS.

#### Bài 2: Tìm hai số có tổng bằng 85, biết số hạng thứ nhất có chữ số hàng chục là 4 và số thứ hai có chữ số hàng đơn vị là 9.

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV YCHS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

#### Bài 3: Hiệu của số có hai chữ số giống nhau với một số tròn chục bằng 25.

##### Viết phép trừ đó.

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV YCHS thảo luận nhóm bốn và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

#### Bài 4: Số thứ nhất là hiệu của 19 và 10. Số thứ hai là tổng của 16 và 18. Tính tổng của số thứ nhất và số thứ hai.

- HS đọc bài toán.
- GV HDHS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát và giúp đỡ các HS gặp khó khăn.

- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 5: Tổng của hai số là số lớn nhất có hai chữ số khác nhau, biết một số là 25. Tìm số còn lại.**

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Hoạt động củng cố (2 – 3')**

- GV nhận xét tiết dạy và tuyên dương HS.
- GV nhắc HS về nhà xem lại các bài tập đã làm.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 18: TỚ NHỚ CẬU.**

**ĐỌC: TỚ NHỚ CẬU (Tiết 95, 96)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 95% HS đọc đúng các tiếng trong bài, ngữ điệu đọc phù hợp với suy nghĩ, tình cảm của sóc và kiến dành cho nhau.
- 95% HS trả lời được các câu hỏi của bài.
- 100% HS nhận biết được tình bạn thân thiết và cách duy trì tình bạn.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ tình cảm bạn bè; kỹ năng nói lời chào, lời tạm biệt và đáp lời chào, lời tạm biệt.
- Biết trân trọng, gìn giữ tình cảm bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

**Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát bài *Tình bạn tuổi thơ* của nhạc sĩ Kiều Hồng Phụng - Nguyễn Quốc Việt.

Yêu cầu HS làm việc nhóm, trả lời câu hỏi:

- + Khi cùng chơi với bạn, em cảm thấy thế nào?
- + Khi xa bạn, em cảm thấy thế nào?
- GV dẫn dắt vào bài mới.

**Hoạt động Khám phá, luyện tập (23 - 25')**

## 1. Đọc văn bản

- GV đọc mẫu: Lời người kể chuyện: ngữ điệu nhẹ nhàng; thư của sóc gửi kiến và của kiến gửi sóc: đọc bằng giọng biểu cảm, thể hiện tình bạn thân thiết.

### **\*Luyện đọc theo câu.**

- HS đọc nối tiếp theo câu.
- GV chú ý quan sát, chỉnh sửa lỗi, hỗ trợ HS
- Sửa lỗi phát âm của HS lại cho đúng, chỉnh sửa những từ dễ đọc sai.
- Luyện đọc từ khó: *thường xuyên, reo lên, cặm cui.*

### **\*Luyện đọc theo đoạn.**

- GV HDHS chia đoạn: (4 đoạn)
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *nhận lời.*
- + Đoạn 2: Tiếp cho đến *thư của sóc.*
- + Đoạn 3: Tiếp cho đến *nhiều giờ liền.*
- + Đoạn 4: Còn lại.
- HS đọc nối tiếp theo đoạn.
- Luyện đọc câu dài:  
+ *Kiến không biết làm sao/ cho sóc biết/ mình rất nhớ bạn.// Cứ thế/ cậu cặm cui viết đi viết lại/ trong nhiều giờ liền.// Không lâu sau,/ sóc nhận được một lá thư/ do kiến gửi đến.//...*

## 2. Giải nghĩa từ khó

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *thường xuyên, nắn nót, cặm cui,*  
+ *nắn nót:* viết rất cẩn thận cho đẹp.  
+ *cặm cui:* chăm chú, tập trung vào việc đang làm.

## 3. Luyện đọc đoạn

### **\* HS luyện đọc trong nhóm**

#### **- GV tổ chức cho HS đọc theo nhóm đôi**

- 2 – 3 nhóm thi đọc theo các tiêu chí: Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc

**Bảng tiêu chí đánh giá**

Họ và tên	Đọc đúng	Đọc to, rõ	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
- GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm
- GV nhận xét, tuyên dương.

### **\* Đọc toàn bài**

- GV YC 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **Hoạt động Khởi động (3 - 5’**

- GV cùng HS vận động theo bài hát “*Toca toca*”

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (22 - 25’)**

#### **1. Trả lời câu hỏi**

- GV YC HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.83.

*Câu 1: Khi chia tay sóc, kiến cảm thấy thế nào?*

+ *Khi chia tay sóc, kiến rất buồn*

*Câu 2: Sóc đồng ý với kiến điều gì?*

+ *Sóc thường xuyên nhớ kiến*

*Câu 3: Vì sao kiến phải viết lại nhiều lần lá thư gửi sóc?*

+ *Kiến phải viết lại nhiều lần lá thư gửi cho sóc vì kiến không biết làm*

*sao cho sóc biết nó rất nhớ bạn.*

*Câu 4: Theo em, hai bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu không nhận được thư của nhau?*

+ *Nếu hai bạn không nhận được thư của nhau thì hai bạn sẽ rất buồn, rất nhớ nhau. Có thể kiến sẽ giận sóc vì không giữ lời hứa...*

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 trong VBTTV/tr.41.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu

- Nhận xét, tuyên dương

#### **2. Luyện đọc lại.**

- HS đọc diễn cảm toàn bài.

- GV nhận xét, biểu dương

#### **3. Luyện tập theo văn bản đọc**

##### **Bài 1:**

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.83.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, thay nhau đóng vai sóc nói lời chia tay, đóng vai kiến đáp lời chia tay theo gợi ý:

+ Thay lời sóc, nói lời chào tạm biệt kiến.

+ Thay lời kiến, đáp lời chào tạm biệt sóc.

- GV YC một số nhóm lên nói và đáp lời chào lúc chia tay trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10’)**

##### **Bài 2:**

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.83.

+ *TH1: Bạn chuyển đến một ngôi trường khác;*

+ *Th2: Tan học, em về trước còn bạn ở lại cho bố mẹ đón.*

- GV giao nhiệm vụ : một nửa lớp thực hành TH1 ; nửa lớp còn lại thực hành TH2.

- GV nêu câu hỏi gợi ý thảo luận:

- TH1: Hãy tưởng tượng em và bạn học chung một lớp. Sau đó, gia đình bạn chuyển đến nơi khác sinh sống. *Trong tình huống đó, em sẽ nói gì với bạn? Nếu*

em là bạn, em sẽ đáp lời chào tạm biệt đó thế nào?

- TH2:

+ Nếu em về trước bạn, em sẽ nói gì với bạn?

+ Nếu em là người ở lại, em sẽ nói gì với bạn?

- GV và cả lớp nhận xét, chốt lại nội dung trả lời đúng.

- GV nhận xét giờ học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

### TOÁN

#### **BÀI 19 : PHÉP CỘNG ( CÓ NHỚ ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ ( Tiết 48)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 100% HS thực hiện được phép cộng ( có nhớ ) số có hai chữ số với số có một chữ số .

- 100% HS giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng

- HS: Bộ ĐDHT

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **Hoạt động Khởi động (2 – 3’)**

- GV YC 2HS lên bảng thực hiện phép tính. Dưới lớp làm vào vở nháp.

a)  $61 + 31 = ?$

b)  $801 - 201 = ?$

$29\text{kg} - 7\text{kg} = ?$

$78\text{kg} + 11\text{kg} = ?$

- HS, GV nhận xét.

###### **Hoạt động Khám phá (9 – 10’)**

- GV tổ chức cho HS đóng vai các nhân vật trong câu chuyện : kiến ,ve sầu, rô bốt

+ Sau khi được ve sầu trả 7 hạt gạo thì lúc này số gạo của kiến nhiều hơn hay ít hơn?

+ Vậy muốn biết sau khi ve sầu trả gạo thì kiến có bao nhiêu hạt gạo ta thực hiện phép tính gì?

- GV hướng dẫn HS cộng:  $35 + 7$

- GV hướng dẫn cách đặt tính rồi tính phép cộng (có nhớ)

+ Đặt tính theo cột dọc (sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau, số đơn vị thẳng số đơn vị, số chục thẳng số chục)

+ Tính từ phải sang trái (  $5 + 7 = 12$  viết 2 nhớ 1; 3 thêm 1 bằng 4 viết 4;  $35 + 7 = 42$ )

###### **Hoạt động Luyện tập (17 – 19’)**

GV HD HS hoàn thành các bài tập 1, 2, 3 trong SGK trang 72, 73 và trong Vở thực hành toán.

## Bài 1: Tính.

$$\begin{array}{r} 28 \\ + 3 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 78 \\ + 9 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 57 \\ + 7 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 13 \\ + 7 \\ \hline \end{array}$$

- HS đọc YC đề bài.
  - GV YCHS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
  - GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
  - HS lần lượt nêu kết quả.
  - GV nhận xét và tuyên dương
    - + Khi thực hiện tính ta cần lưu ý điều gì?
- + GV chốt cách thực hiện phép tính cộng có nhớ.

## Bài 2: Đặt tính rồi tính

$$35 + 6 \quad 47 + 8 \quad 89 + 2 \quad 63 + 9$$

- HS đọc yêu cầu bài.
  - GV YC HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
  - GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
  - 4HS lên bảng chia sẻ kết quả và nêu cách làm.
  - GV nhận xét và cho HS đổi chéo vở kiểm tra, tuyên dương
  - GV hỏi : Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì?
    - + Đặt tính theo cột dọc số chục thẳng số chục, số đơn vị thẳng số đơn vị.
- + Tính từ phải sang trái.
- + GV chốt cách đặt tính và thực hiện phép tính cộng có nhớ số có hai chữ số với số có một chữ số.

## Bài 3:



- HS đọc yêu cầu bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi kết hợp làm bài vào vở thực hành Toán.
- Đại diện nhóm nêu kết quả và cách làm.
  - + Chum nào đựng nhiều nước nhất? Vì sao ?
- HS chum B . Vì chum A = 68l  
Chum B = 70l  
Chum C = 61l
- HS, GV nhận xét.

## Hoạt động củng cố (3 – 4')

- GV nhận xét giờ học.

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:



\*\*\*\*\*

## TOÁN LUYỆN TẬP ( Tiết 49)

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS thực hiện được phép cộng ( có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.
- Phát triển năng lực giao tiếp toán học
- Năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, phân tích tình huống .

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### Hoạt động Khởi động (2 – 3’)

- GV YC 2 HS lên bảng thực hiện phép tính:  $45 + 6$  ;  $34 + 16$
- HS và GV nhận xét.
- GV chốt cách thực hiện phép tính.

#### Hoạt động Luyện tập (23 - 25’)

GV HD HS hoàn thành các bài tập 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 73, 74 và trong Vở thực hành toán.

#### Bài 1:



- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở thực hành Toán.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- HS nêu kết quả bài làm.
- GV nhận xét và cho HS đổi chéo vở kiểm tra ,tuyên dương HS.
- Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì?
  - + Đặt tính theo cột dọc
  - + Tính từ phải sang trái.

#### Bài 2 trang 73.

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ‘Rung chuông vàng’.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- HS chơi trò chơi.
- GV tuyên dương bạn trả lời đúng và trao phần thưởng.

### Bài 3

- 3 Trên bàn có 18 vỏ ốc màu trắng và 5 vỏ ốc màu xanh. Hỏi trên bàn có tất cả bao nhiêu vỏ ốc?

- HS đọc đề bài.
- GV HDHS phân tích bài toán.
  - + Bài toán cho biết gì?
  - + Bài toán hỏi gì?
  - + Muốn biết trên bàn có tất cả bao nhiêu vỏ ốc ta làm thế nào? (HS nêu cách làm).

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li Toán.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- GV chiếu bài làm của HS lên để chữa chung.

#### Bài giải

Trên bàn có tất cả số vỏ ốc là:

$$18 + 5 = 23 \text{ (vỏ ốc)}$$

Đáp số: 23 vỏ ốc.

- GV nhận xét, tuyên dương

### Bài 4:

4 Số ?



- HS đọc yêu cầu bài.
  - + Nêu lại quy luật của bài toán này?
- Số ở trên bằng tổng 2 số ở dưới.
- GV yêu cầu HS làm bài vào vở thực hành Toán.
- GV nhận xét, tuyên dương

### Hoạt động củng cố (3 – 4')

GV nhận xét giờ học.

### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

### TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

#### BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG ( Tiết 17)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được một tình huống nguy hiểm, rủi ro và đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro đó khi tham gia hoạt động ở trường.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### Hoạt động Khởi động ( 4 – 5’)

- GV cho HS hát và khởi động theo bài hát “ *Em đến trường*”

- HS hát và khởi động

- GV nhận xét và giới thiệu bài mới

#### Hoạt động Luyện tập, vận dụng ( 20 – 25’)

**Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường**

##### **Bước 1: GV chia lớp thành 3 nhóm**

- GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37:



+ *Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.*

+ *Ghi lại kết quả theo gợi ý:*

<b>Hoạt động</b>	<b>Tình huống nguy hiểm, rủi ro</b>	<b>Cách phòng tránh</b>
?	?	?

- HS trả lời:

<b>Hoạt động</b>	<b>Tình huống nguy hiểm, rủi ro</b>	<b>Cách phòng tránh</b>
Cắt thủ công	Kéo cắt vào tay	Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay
Đá bóng	Té ngã, đau, gãy chân	Kiểm tra sân bóng,...

## ***Bước 2: Làm việc cả lớp***

- GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.
- GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường.*
- HS trả lời: *Ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường: giúp chúng ta chủ động phòng tránh giữ an toàn cho bản thân và người khác*
- GV nhắc nhở HS: *Việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường giúp chúng ta chủ động phòng tránh, giữ an toàn cho bản thân và người khác.*

## **Hoạt động Vận dụng trải nghiệm( 2 - 3')**

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS

## **III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....  
\*\*\*\*\*

## **TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

### **BÀI 7 : AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG ( Tiết 18)**

#### **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS biết chia sẻ với các bạn những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.
- 100% HS tích cực tham gia những hoạt động giữ an toàn khi ở trường học.

#### **I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : File bài giảng

#### **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

##### **Hoạt động Khởi động ( 9 – 10')**

- GV cho HS khởi động theo bài hát “ *Mái trường mến yêu*”
- HS hát và khởi động theo bài hát
- GV dẫn dắt vào bài mới

##### **Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 19 – 20')**

##### **Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện**

- GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*



- HS trả lời: *Những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường: lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của thầy cô giáo; không đùa nghịch, xô đẩy nhau; kiểm tra các thiết bị, đồ dùng, sân bãi cẩn thận trước khi tham gia các hoạt động.*
- HS thảo luận theo nhóm.
- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: *Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*



- GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.
- HS trình bày: *Viết khẩu hiệu khi tham gia các hoạt động ở trường:*
  - + *Bé vui khỏe - cô hạnh phúc.*
  - + *An toàn là trên hết.*
  - + *An toàn trường học, hạnh phúc mọi nhà.*
- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm.

### **Hoạt động Vận dụng trải nghiệm ( 4 – 5’)**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những việc em đã làm để giữ an toàn khi ở nhà.
- GV nhận xét bài dạy

### **III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

*Thứ năm ngày 02 tháng 11 năm 2023*

### **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 18: TỚ NHỚ CẬU.**

### **NGHE – VIẾT: TỚ NHỚ CẬU (Tiết 97)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- 95% HS làm đúng các bài tập chính tả.
- HS biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV YC HS đọc thuộc 2 khổ thơ em yêu thích trong bài “Cái trống trường em”.

#### Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- 1 – 2 HS đọc lại đoạn chính tả
- GV nêu câu hỏi:
  - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
  - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
  - + Khi trình bày đoạn văn ta cần lưu ý điều gì?
- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết: *Khi chia tay sóc, kiến cảm thấy như thế nào?*
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.

#### Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

##### 1. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
  - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
  - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

##### 2. Bài tập chính tả

- HS đọc YC bài 3, 4.

##### Bài 3: (VBTTV/T41)

- GVHDHS nắm vững yêu cầu bài.
- GV chiếu tranh, hướng dẫn HS quan sát tranh và tìm tiếng bắt đầu bằng *c* hoặc *k* gọi tên mỗi con vật trong tranh.
- GV nhận xét.
- GV chốt: *con cua, con công, con kì đà, con kiến.*
- Đồng thời lưu ý HS hiện tượng chính tả của các chữ *c/k/q*.

##### Bài 4: (VBTTV/T42)

- a. Chọn tiếng chứa iêu hoặc uou thay cho ô vuông.*
  - GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi.
  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng: *nhiều, hươu, khướu.*
- b. Tìm từ ngữ có tiếng chứa en hoặc eng.*
  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài.
  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.
  - GV chia lớp thành 3 đội chơi, chia bảng lớp thành 3 phần (chiếu nội dung bài tập chính tả).

- Mỗi đội cử 3 HS tham gia trò chơi; dưới lớp cổ vũ, theo dõi.
- GV nhận xét.
- GV thống nhất kết quả.
- HDHS hoàn thiện bài 3,4 vào VBTTV/ tr.41,42

#### **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)**

- Tìm thêm các tiếng chứa vần en/eng, iêu/ươu.
- GV lưu ý cho HS một số điểm cần chú ý khi viết chính tả.
- GV nhận xét giờ học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 18: TỔ NHỚ CẬU.**

#### **LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM BẠN BÈ.**

#### **DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN (Tiết 98)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS tìm được từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- 100% HS đặt được dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ trống thích hợp.
- Phát triển vốn từ chỉ bạn bè.
- Rèn kĩ năng sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **Hoạt động Khởi động (2 – 3’)**

- GV tổ chức cho HS khởi động hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

#### **Hoạt động khám phá, luyện tập (23 - 25’)**

##### **1. Tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.**

##### **Bài 1:**

- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm việc theo cặp, tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- Yêu cầu HS làm bài 5,6 vào VBT/ tr.42.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương HS.

##### **Bài 2:**

- HS đọc yêu cầu.
- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm ba, chọn từ trong ngoặc đơn thay vào ô vuông cho phù hợp.
- Yêu cầu HS làm bài vào bài 7 VBT tr.43.

- Nhận xét, khen ngợi HS.

## 2. Nói tên dấu câu đặt cuối mỗi câu.

- HS nêu yêu cầu.
- GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập.
- HS đọc các ý ở từng cột.
- GV chiếu bài tập lên bảng và đánh số thứ tự 1, 2, 3 ở cột A; a, b, c ở cột B.
- GV hướng dẫn mẫu:
  - + Ở cột A, câu nào là câu hỏi điều chưa biết?
  - + Câu này có thể nối với ô chữ nào ở cột B?
  - + Cuối câu có dấu gì? Vì sao?
- Yêu cầu HS làm việc cá nhân.
- HS trình bày kết quả (nối A với B, nói tên dấu câu).
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

## Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 8')

- Tìm thêm các từ chỉ tình cảm bạn bè và đặt một câu với từ vừa tìm được.
- GV củng cố kĩ năng sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.
- GV nhận xét giờ học.

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

Thứ sáu ngày 03 tháng 11 năm 2023

## TOÁN

### LUYỆN TẬP (Tiết 50)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.
- Phát triển năng lực giao tiếp toán học
- Năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, phân tích tình huống.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### Hoạt động 1 Khởi động (4 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng”.
- GV chia lớp thành 2 đội. Khi GV đưa ra các phép tính, HS nhanh chóng tính và đưa ra kết quả chính xác.
- GV dẫn dắt vào bài.

##### Hoạt động Luyện tập (25 – 28')

GV HD HS hoàn thành các bài tập 1, 2, 3 trong SGK trang 74, 75 và trong Vở thực hành toán.



## Bài 1: Đặt tính rồi tính

$83 + 9$

$57 + 4$

$62 + 8$

$39 + 5$

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV YC 2 HS lên bảng làm bài, dưới lớp HS làm vào vở.
- HS, GV nhận xét và HS đổi chéo vở kiểm tra lẫn nhau.
- Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì?
  - + Đặt tính theo cột dọc
  - + Tính từ phải sang trái

## Bài 2:

Buổi sáng, bác Mạnh thu hoạch được 87 bao thóc. Buổi chiều, bác Mạnh thu hoạch được nhiều hơn buổi sáng 6 bao thóc. Hỏi buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được bao nhiêu bao thóc?



- HS đọc đề bài.
- GV HDHS phân tích bài Toán.
  - + Bài toán cho biết gì?
  - + Bài toán hỏi gì?
  - + Muốn biết buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được bao nhiêu bao thóc ta làm thế nào?

- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- GV chiếu bài làm của HS lên để nhận xét chung.

Bài giải:

Buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được số bao thóc là:

$$87 + 6 = 93 \text{ (bao thóc)}$$

Đáp số: 93 bao thóc

- HS đổi chéo bài kiểm tra cho nhau.

## Bài 3 trang 75.

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Mảnh ghép kì diệu”
- GV phổ biến luật chơi: Mỗi mảnh ghép sẽ chứa một phép tính. Sau khi mảnh ghép được mở ai giơ tay nhanh nhất sẽ dành được quyền trả lời, trả lời đúng sẽ được quyền chọn mảnh ghép tiếp theo và được nhận một sao. Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

## Bài 4 : Chọn kết quả đúng:

a)  $28 + 9 + 2 = ?$

A. 37

B. 39

C. 30

b)  $45 + 5 + 8 = ?$

A. 58

B. 48

C. 68

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV YC HS nêu cách thực hiện dãy tính.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng”
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi: GV đọc câu hỏi, bạn nào giơ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng. Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

#### **Bài 5 trang 75**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS tìm và vẽ đường đi về nhà cho chú Sóc.
- GV yêu cầu HS tìm các số ghi trên mỗi hạt dẻ mà chú Sóc nhặt được trên đường đi về nhà: 38, 9, 5.
- GV yêu cầu HS viết phép tính cộng các số đó và tìm kết quả:  

$$38 + 9 + 5 = 52$$
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương.

#### **Hoạt động củng cố (1 – 2’)**

- GV nhận xét giờ học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ 1 HOẠT ĐỘNG EM THAM GIA CÙNG BẠN. ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 99, 100)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS viết được 3 - 4 câu kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ về tình bạn.
- Phát triển kỹ năng đặt câu kể về hoạt động của con người gần gũi với trải nghiệm của học sinh.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động (3 – 5’)**

- HS kể những hoạt động em đã tham gia cùng bạn bè.  
 + Khi tham gia hoạt động đó với bạn, em cảm thấy thế nào?
- HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt vào bài.

##### **Hoạt động Khám phá (13 - 15’)**

##### **1. Kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn**

## **Bài 1:**

- HS đọc yêu cầu của bài.
- GV chiếu lần lượt từng tranh, yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận nhóm bốn, nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong tranh.
- GV khuyến khích HS mạnh dạn nói về những gì các em quan sát được trong tranh.

### **Tranh 1:**

- + *Có những ai trong tranh?*
- + *Các bạn đang làm gì? Vì sao em biết?*
- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến của các nhóm: *Trên con đường làng, có hai bạn học sinh đi đến trường/đi học về. Các bạn vừa đi vừa chuyện trò vui vẻ, vẻ mặt tươi cười. Phía sau, một em nhỏ được mẹ đưa đi học/ mẹ đón về, ...*
- GV hỏi thêm: *Vì sao em nghĩ là các bạn đang đi trên con đường làng?*

### **Tranh 2:**

- + Cách triển khai tương tự.
  - + *Có những ai trong tranh?*
  - + *Các bạn đang làm gì?*
  - + *Theo em, các bạn là người thế nào?*
- => GV chốt nội dung tranh 2: *Ba bạn đang trao đổi bài.*

### **Tranh 3:**

- + Cách triển khai tương tự.
  - + *Tranh vẽ cảnh gì? Ở đâu?*
  - + *Các bạn đang làm gì?*
  - + *Em thấy giờ ra chơi của các bạn thế nào?*
- => GV chốt nội dung tranh 3: *Tranh vẽ cảnh giờ ra chơi trên sân trường. Các bạn học sinh đang vui chơi. Có ba bạn đang chơi đá cầu. Ở phía xa, có 2 bạn đang chơi nhảy dây.*
- GV khen các nhóm hoàn thành tốt nhiệm vụ; GV khen 2 - 3 HS nói được 3 - 4 câu về nội dung mỗi tranh.

## **Hoạt động luyện tập, thực hành (38 - 45')**

### **1. Viết đoạn văn**

- GV YC HS viết đoạn văn từ 4 câu trở lên kể về một hoạt động em tham gia cùng bạn.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.43.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

### **\* Nghỉ giữa tiết: 2'**

- HS vận động tập thể dục xoay các khớp tay, chân

### **2. Đọc mở rộng**

- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ về tình bạn.
- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, tên tác giả.
- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.

- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

#### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

- HD HS chia sẻ bài viết của mình với người thân.
- GV nhận xét giờ học.

### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....

.....

.....

\*\*\*\*\*

## **TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ**

### **MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM BẠN BÈ; DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cùng cố kỹ năng tìm được từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- Cùng cố cách đặt dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ trống thích hợp.
- Phát triển vốn từ chỉ bạn bè.
- Rèn kỹ năng sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động khởi động (2 - 3')**

- GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc bài “Chicken dance”.

##### **Hoạt động Luyện tập - Thực hành (20 - 25')**

##### **Bài 1: Tìm và gạch chân từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè trong đoạn văn sau:**

Lan và Hoa là đôi bạn thân thiết. Hằng ngày, hai bạn cùng nhau học tập, vui chơi. Có hôm Lan bị ốm phải nghỉ học. Hoa rất nhớ bạn. Khi tan học, Hoa liền đi thẳng tới nhà thăm Lan. Thấy Hoa đến Lan vui lắm. Hai bạn ngồi nói chuyện rất vui vẻ.

- HS đọc YC bài.
- GV YC HS tìm và gạch chân từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.  
+ Từ chỉ tình cảm bạn bè. (*thân thiết, nhớ, ....*).
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

##### **Bài 2: Đặt câu với từ ngữ vừa tìm được ở bài 1.**

- HS đọc YC.
- HS đặt câu và viết câu vào vở ô li thực hành Tiếng Việt.
- HS chia sẻ bài làm
- Nhận xét, khen ngợi HS.

##### **Bài 3: Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than**

- HS đọc YC bài 3.

- HS đọc đoạn thoại.

### **TÔI CÓ EM RỒI**

Tôi là một chú chuột túi bé con □ Cả ngày tôi ở trong cái túi ấm áp của mẹ □ Một hôm, bố ôm tôi vào lòng và nói:

- Bố báo cho con một tin vui: Con sắp có em đấy □
- Nhưng túi của mẹ chỉ đủ cho một đứa, vậy em bé sẽ ngủ ở đâu hả bố □ – Tôi băn khoăn hỏi bố.
- Con đã là anh rồi □ – Bố nói với tôi. – Con sẽ nhường chỗ cho em con, đúng không □

Tôi không trả lời bố □ Vì nghe bố nói thế, tôi không khoái tí nào □ Chẳng lẽ từ nay trở đi, tôi sẽ phải nhảy lóc cóc theo mẹ.

Thế rồi em của tôi ra đời. Em nhỏ xíu và rất là xinh. Cả nhà tôi vui mừng khôn xiết. Tôi hạnh diện vì mình có một cô em gái. Đi đâu, gặp ai tôi cũng hớn hơ khoe:

- Tôi có em rồi □ Tôi có em rồi!
- HDHS và yêu cầu làm nhóm 2.
- HS chia sẻ bài làm.
- 2 HS đọc lại đoạn thoại.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

### **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')**

- Hãy đặt câu thể hiện tình cảm với bạn bè.
- HS đặt câu.
- HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.
- GV nhận xét tiết học.

### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
 .....  
 .....

\*\*\*\*\*

### **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

#### **THỰC HÀNH CHĂM SÓC CÂY XANH. SINH HOẠT LỚP**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS thực hiện được các việc làm cụ thể để chăm sóc cây xanh theo bản kế hoạch đã xây dựng.
- HS sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết để chăm sóc cây xanh, chia sẻ được cảm nghĩ về kết quả thực hiện nhiệm vụ.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành chăm sóc cây xanh.

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 15 – 17’)**

#### **\* Các nhóm thực hành chăm sóc cây xanh:**

- GV tổ chức cho HS chăm sóc các khu vực cây xanh của trường.
- GV hướng dẫn các nhóm HS *sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết đã chuẩn bị để thực hiện việc chăm vườn cây xanh theo kế hoạch, nhiệm vụ được giao.*



- GV theo dõi, quan sát và giúp đỡ các nhóm trong quá trình thực hiện.
- GV lưu ý HS sau khi kết thúc hoạt động thực hành chăm vườn cây xanh:

- + *Dọn rửa, sắp xếp lại các dụng cụ lao động đã sử dụng.*
- + *Rửa chân tay sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh cá nhân.*

#### **\* Chia sẻ cảm nghĩ**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ:
  - + *Em đã làm gì để chăm sóc vườn cây xanh?*
  - + *Trong quá trình chăm sóc cây xanh, em có gặp khó khăn gì không?*
  - + *Em có cảm xúc như thế nào sau buổi lao động ý nghĩa này.*
  - + *Trong thời gian tới, em và các bạn sẽ làm gì để chăm sóc cây xanh?*
- GV nhắc nhở HS về nhà cùng với người thân chăm sóc cây xanh ở gia đình.

### **Sinh hoạt lớp**

#### **\* Các tổ bình xét thi đua trong tuần.**

- Các tổ báo cáo tình hình học tập và các hoạt động trong tuần.
- Lớp trưởng báo cáo tình hình chung.
- Từng cá nhân tự nhận xét

**\* GV nhận xét các nền nếp học tập trong tuần.**

1. Về học tập :.....
2. Về đạo đức :.....
3. Về lao động vệ sinh :.....
4. Về phong trào :.....
5. Các mặt khác :.....

**- Phương hướng tuần tới :**

1. Về học tập :
  - Tất cả HS chấp hành nội quy của nhà trường.
  - Thực hiện rèn chữ viết và giữ gìn VSCĐ.
  - Đến lớp thuộc bài và chép bài, làm bài đầy đủ.
2. Về đạo đức :
  - Không vi phạm nội quy trường, lớp.
  - Lễ phép với thầy cô, thương yêu và giúp đỡ bạn bè. Không nói tục, chửi thề, đánh nhau.....
3. Về lao động vệ sinh:
  - Quét dọn, vệ sinh lớp học hàng ngày kể cả hành lang, không xả rác bừa bãi. Đổ rác đúng nơi qui định.

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 - 2')**

- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....  
.....  
.....

\*\*\*\*\*

**Phó hiệu trưởng**



**Doãn Thị Cúc**

**Khối trưởng**



**Vũ Phương Thủy**

**Giáo viên**



**Vũ Phương Thủy**

Tiết Toán tư duy: bài tập 2,3,4 cần phải có đáp án hay bước suy luận để đối chiếu chấm chữa bài hay nhận xét bài của HS chuẩn và nhanh.  
Tiết HĐTN có nội dung Sinh hoạt lớp nhưng trong mục tiêu không có. GV cần bổ sung.